

KẾ HOẠCH

Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị quyết Trung ương 3 (Khoá X) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Ban Chấp hành Trung ương 5 khoá XI về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khoá X. Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 12/5/2009 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng đến năm 2020; Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 06/12/2012 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 21-KL/TW.

Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí đến năm 2020; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020.

Căn cứ định hướng, chương trình công tác lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống tham nhũng năm 2020 của Tỉnh ủy. Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; quán triệt quan điểm, mục tiêu, giải pháp của Đảng và Nhà nước trong phòng, chống tham nhũng, đáp ứng yêu cầu thực tiễn của công tác phòng, chống tham nhũng một cách có hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của các Sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị theo quy định pháp luật. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; tăng cường chỉ đạo thực hiện. Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc và Kế hoạch số 5238/KH-UBND ngày 30/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện công tác phòng, chống “Tham nhũng vặt” theo Chỉ thị số 62-CT/TU ngày 19/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị định quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập khi được ban hành và có hiệu lực; các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương và của Tỉnh ủy liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng. Xây dựng

đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất đạo đức, có năng lực và trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng. Kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa, chủ động phát hiện và kiên quyết xử lý nghiêm minh, kịp thời những người có hành vi tham nhũng, bao che, dung túng, tiếp tay cho tham nhũng, can thiệp, cản trở việc chống tham nhũng.

3. Xây dựng kế hoạch cụ thể trong việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng là căn cứ để các Sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhóm nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng; khắc phục những hạn chế, yếu kém, ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tham nhũng, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ cả về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức trong công tác phòng, chống tham nhũng. Các biện pháp thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng của các cơ quan, đơn vị phải khả thi, mang tính thực tế, tránh hình thức, đảm bảo tính đồng bộ. Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tập trung thanh tra trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng theo thẩm quyền.

4. Tăng cường tính công khai, minh bạch trong việc thực hiện chính sách, pháp luật; minh bạch tài sản, thu nhập và kiểm soát việc kê khai tài sản thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định; thực hiện tốt việc công khai các quy trình, thủ tục, chế độ và trách nhiệm của cán bộ, công chức trong quản lý và thực thi công vụ; nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác thanh tra, kiểm tra. Gắn kết chặt chẽ việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng ở các cơ quan, đơn vị với quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư, Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII về Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

II. Nội dung thực hiện.

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN.

a) Tổ chức triển khai làm tốt công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các nội dung của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị quyết Trung ương 3 khóa X, Kết luận số 21-KL/TW Hội nghị Trung ương 5 khóa XI, Kết luận số 10-KL/TW của Bộ Chính trị ngày 26/12/2016 và Quy định số 65-QĐ/TW ngày 03/02/2017 của Ban Bí thư Trung ương đảng về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin tuyên truyền phòng, chống tham nhũng; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020; các Chỉ thị, Nghị quyết chuyên đề, các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng.

b) Đổi mới nội dung, phương thức nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức và hành động trong công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

Đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng tại các cơ sở giáo dục, đào tạo; thực hiện đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm với những nội dung, hình thức phù hợp với từng đối tượng. Xây dựng kế hoạch, tổ chức việc tuyên truyền pháp luật phòng, chống tham nhũng năm 2020, xác định nội dung trọng tâm tuyên truyền về công tác phòng, chống tham nhũng.

2. Thực hiện các biện pháp, giải pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Các Sở, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị phải xác định công tác phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng, cấp bách để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện nghiêm Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương về phòng, chống tham nhũng. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 45-KH/TU ngày 06/01/2017 và Kế hoạch số 49-KH/TU ngày 09/02/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng; Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 12/5/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí đến năm 2020, Chương trình số 311-CTr/TU ngày 26/01/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trọng tâm công tác lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống tham nhũng năm 2015 - 2020, Kế hoạch số 12-KH/TU ngày 03/3/2016 của Tỉnh ủy Ninh Thuận về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 2943/KH-UBND ngày 24/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 1183/KH-UBND ngày 26/3/2018 thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP về Chương trình hành động thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020.

Gắn công tác phòng, chống tham nhũng với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI) một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay; Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự chuyển biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đồng thời tăng cường thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng vật theo Chỉ thị số 62-CT/TU ngày 19/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 5238/KH-UBND ngày 30/12/2019.

b) Giám đốc các Sở, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị phải gương mẫu, quyết liệt, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng; chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý những vụ việc có dấu hiệu tiêu cực, tham nhũng và các hành vi bao che, dung túng, cản trở việc chống tham nhũng. Chủ động lãnh đạo, chỉ đạo xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc, vụ án tham nhũng. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, kỷ cương, liêm chính, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ; tạo điều kiện cho tổ chức, công dân tham gia giám sát việc thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

c) Xây dựng, hoàn thiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Thực hiện phân công, phân cấp rõ ràng, quy định cụ thể, rành mạch chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng tổ chức, cá nhân khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống trong hoạt động quản lý. Quy định chức trách của từng vị trí công tác, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương.

d) Tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung khắc phục những sơ hở, bất cập trong công tác tổ chức, cán bộ. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công vụ, công chức, viên chức, nhất là việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp; những việc cán bộ, công chức không được làm, trách nhiệm giải trình việc thực thi công vụ. Quy định thẩm quyền và trách nhiệm người đứng đầu trong việc tạm đình chỉ công tác cán bộ dưới quyền để kiểm điểm, xác minh, kết luận khi có dấu hiệu tham nhũng.

đ) Quy định và thực hiện nghiêm việc xử lý, điều chuyển, miễn nhiệm, thay thế cán bộ lãnh đạo, quản lý có biểu hiện tham nhũng; việc chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng và thực hiện nền công vụ minh bạch, liêm chính, phục vụ; thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp lại bộ máy, tinh giản biên chế, đồng bộ với cải cách chế độ công vụ, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

e) Chủ động cập nhật, rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội, nhất là những lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng như quản lý, sử dụng đất đai; khai thác tài nguyên, khoáng sản; cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước; các dự án mua sắm tài sản của Nhà nước; các khoản đóng góp của nhân dân; quản lý thị trường tài chính, thuế, ngân hàng, đầu tư xây dựng cơ bản, giáo dục, y tế, cấp phép đầu tư... Tổ chức thực hiện Bộ Chỉ số tiêu chí đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ, đảm bảo thời gian, chất lượng, hiệu quả.

f) Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; đồng thời triển khai thực hiện nghiêm Nghị định kiểm soát tài sản, thu nhập khi được ban hành và có hiệu lực. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và người có nghĩa vụ kê khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch kê khai, công khai, kiểm tra và trách nhiệm giải trình đảm bảo tính trung thực, khách quan; nêu cao tính tiên phong gương mẫu trong kê khai, công khai, kiểm soát việc kê khai của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

g) Phối hợp với Thanh tra Chính phủ triển khai hướng dẫn Chương trình phần mềm nhập dữ liệu kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh sau khi Thanh tra Chính phủ chuyển giao.

h) Tổ chức triển khai đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2020 theo văn bản chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ.

i) Phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng nhất là vai trò của báo chí, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội,

thanh tra nhân dân, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề và nhân dân trong việc nâng cao hiểu biết nhận thức, phát hiện, đấu tranh với những hiện tượng tham nhũng. Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quy định số 65-QĐ/TW của Ban Bí thư Trung ương đảng về chỉ đạo, định hướng, cung cấp thông tin tuyên truyền phòng, chống tham nhũng; kịp thời chỉ đạo định hướng, cung cấp đầy đủ thông tin về quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, kết quả công tác phòng, chống tham nhũng nhất là những thông tin được dư luận đặc biệt quan tâm.

k) Hàng năm, việc bình xét thi đua, khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân phải được đánh giá cả tiêu chí hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trong tổ chức, cơ quan, đơn vị. Cán bộ, công chức, viên chức phải gương mẫu thực hiện nghiêm các quy định của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng với phương châm: cán bộ phải gương mẫu hơn nhân viên, cán bộ giữ chức vụ càng cao càng phải gương mẫu.

3. Công tác phát hiện và xử lý các hành vi tham nhũng

a) Tiếp tục tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra. Tập trung thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực phức tạp, nhạy cảm có nhiều dư luận về tham nhũng, tiêu cực như: quản lý, sử dụng đất đai; khai thác tài nguyên khoáng sản; các khoản đóng góp của nhân dân; các dự án đầu tư theo hình thức BOT, BT, cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước, tài chính, ngân hàng, thuế, công tác cán bộ...; thanh tra đột xuất các vụ việc khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật; tiến hành xác minh, làm rõ, xử lý kịp thời, nghiêm minh những vụ việc tham nhũng; khẩn trương kết luận thanh tra, xử lý nghiêm sai phạm đối với các dự án gây thất thoát, thua lỗ lớn, kéo dài, dư luận xã hội đặc biệt quan tâm. Công tác kiểm tra, thanh tra phải bảo đảm hiệu lực, hiệu quả, tránh chông chéo, hình thức, gây phiền hà cho địa phương, cơ sở, doanh nghiệp. Những vụ việc chưa đến mức xử lý hình sự thì phải xử lý nghiêm theo quy định của Đảng và Nhà nước. Thanh tra trách nhiệm người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị nhằm phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời hành vi tham nhũng.

b) Tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan thanh tra, kiểm tra các cấp với các cơ quan điều tra tố tụng; xác định rõ ràng trách nhiệm phối hợp của các cơ quan liên quan. Đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng một cách kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật những tổ chức, cá nhân có sai phạm; Chú trọng phát hiện, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng mới, nhất là tập trung xác minh, điều tra làm rõ yếu tố tư lợi, chiếm đoạt tài sản trong các vụ án, vụ việc.

c) Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng trong các cơ quan, đơn vị; nhất là thanh tra, kiểm tra nội bộ. Xử lý kiên quyết, kịp thời đúng pháp luật những hành vi tham nhũng và những người bao che hành vi tham nhũng, ngăn cản việc chống tham nhũng. Nâng cao hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp đối với hoạt động phòng, chống tham nhũng ở địa phương, trước hết là giám sát hoạt động của các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng.

d) Tập trung chỉ đạo khắc phục các khâu, lĩnh vực còn yếu, nhất là chỉ đạo khắc phục các khó khăn, vướng mắc trong công tác giám định, định giá tài sản, thu hồi tài sản, khắc phục thiệt hại trong các vụ án, vụ việc tham nhũng kinh tế; đẩy mạnh hơn nữa công tác phòng, chống tham nhũng ở địa phương, cơ sở; ngăn chặn có hiệu quả tình trạng “tham nhũng vặt”.

đ) Nghiêm túc thực hiện quy định công bố công khai kết quả xử lý trên các phương tiện thông tin đại chúng về các vụ việc tiêu cực, tham nhũng được phát hiện; xử lý trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị khi xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình quản lý, phụ trách theo Nghị định số 211/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006.

e) Tiếp tục phát huy vai trò của Nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, báo chí trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên phải vào cuộc mạnh mẽ hơn, tăng cường giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng; động viên nhân dân tham gia tích cực vào việc phát hiện, phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng; cung cấp thông tin cho các cơ quan có thẩm quyền trong việc phát hiện, xử lý tham nhũng.

III. Tổ chức thực hiện

1. Các cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị chủ động, tích cực nêu cao vai trò, trách nhiệm của mình trong công tác phòng, chống tham nhũng. Luôn xác định công tác phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và phải tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện; tạo sự chuyển biến rõ rệt trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức trong công tác phòng, chống tham nhũng tại cơ quan, đơn vị mình quản lý, phụ trách.

2. Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố căn cứ nội dung tại mục II kế hoạch này và theo chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng hàng năm bằng các biện pháp thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng phải khả thi, mang tính thực tế, tránh hình thức, đảm bảo tính đồng bộ; phân công thực hiện nhiệm vụ, thời gian hoàn thành với phương châm thiết thực, hiệu quả. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý các vi phạm; định kỳ đánh giá kết quả việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và thực hiện chế độ thông tin báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Thanh tra tỉnh) theo đúng quy định.

3. Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Ninh Thuận, Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng nói chung, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Công ước Liên hợp quốc về phòng, chống tham nhũng; các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác phòng, chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

4. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo việc thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính; công tác tổ chức, cán bộ; việc sắp xếp lại bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chuyên đổi vị trí công tác phòng ngừa tham nhũng theo quy định, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Thanh tra tỉnh).

Tiếp tục chủ trì phối hợp với các Sở, Ban, ngành chức năng thực hiện kiểm tra công vụ chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 57-CT/TU ngày 03/9/2014 của Tỉnh ủy; Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chỉ thị số 22/CT-UBND ngày 11/10/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm với nội dung, hình thức phù hợp với từng đối tượng theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

6. Giao Sở Tài chính chủ động cập nhật, rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý tài chính; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công khai trong lĩnh vực tài chính, ngân sách, việc xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, quy chế chi tiêu nội bộ của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

7. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công khai minh bạch trong lĩnh vực đầu tư công; cấp giấy phép đầu tư theo quy định.

8. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, rà soát quy hoạch, việc thực hiện công khai, minh bạch trong công tác quy hoạch, quản lý và sử dụng đất; quản lý tài nguyên, khoáng sản theo quy định.

9. Đề nghị Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp phối hợp với các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tăng cường vai trò, trách nhiệm giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Phát huy vai trò báo chí, Ban Thanh tra nhân dân trong việc phát hiện tham nhũng; khuyến khích sự tham gia của nhân dân đối với công tác phòng, chống tham nhũng, đồng thời bảo đảm cơ chế bảo vệ nguồn tin, bảo vệ người tố cáo theo quy định của pháp luật.

10. Giao Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, đánh giá kết quả thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; triển khai thực hiện nghiêm theo Nghị định kiểm soát tài sản, thu nhập khi được ban hành và có hiệu lực.

Phối hợp Thanh tra Chính phủ tổ chức tập huấn, hướng dẫn sử dụng Chương trình phần mềm nhập Dữ liệu kiểm soát kê khai tài sản thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh sau khi Thanh tra Chính phủ chuyển

giao. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2020 theo Bộ chỉ số khi có hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

Đồng thời chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện nội dung kế hoạch này; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Chính phủ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh theo định kỳ và báo cáo chuyên đề, đột xuất về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020 khi có yêu cầu.

Căn cứ nội dung kế hoạch này, đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo, xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng để thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, kịp thời phản ánh (bằng văn bản) về Thanh tra tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
 - Thanh tra Chính phủ;
 - Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
 - Ban Nội chính Tỉnh ủy;
 - Công an, Viện kiểm sát, Tòa án tỉnh;
 - Các Sở, Ban, ngành, đơn vị, đoàn thể tỉnh;
 - UBND các huyện, thành phố;
 - VPUB: LĐ;
 - Lưu: VT, NC. VHH + VMT
- (báo cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lưu Xuân Vinh